

KẾ HOẠCH
Tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09/11/2023 về Kế hoạch triển khai Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”;

Căn cứ các Kế hoạch của UBND Thành phố: Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 07/02/2024 triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 03/9/2026 xây dựng Thành phố học tập và phát huy vai trò Thủ đô Hà Nội trong Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Căn cứ Công văn số 6201/BGDĐT-GDNNGD TX ngày 14/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026;

UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 (sau đây gọi là Tuần lễ) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và Nhân dân Thủ đô về vị trí, vai trò, ý nghĩa của học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; gắn học tập với thực hành, nâng cao năng lực nghề nghiệp, năng suất lao động, chất lượng phục vụ Nhân dân và phát triển bền vững.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong việc thực hiện phương châm “Học đi đôi với hành, tri thức gắn với thực tiễn”; khuyến khích mỗi người dân chủ động học tập, tự học, cập nhật kiến thức, kỹ năng và ứng dụng vào công việc, lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Tăng cường cơ hội để người học, người lao động và Nhân dân được tiếp cận, thực hành kỹ năng số; sử dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm, phù hợp với nhu cầu và điều kiện của từng nhóm đối tượng; góp phần triển khai hiệu quả chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Khuyến học, các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, thư viện, thiết chế văn

hóa, trung tâm học tập cộng đồng và toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường học tập mở, linh hoạt, bình đẳng, tạo cơ hội học tập cho mọi người dân.

- Duy trì, phát triển và nhân rộng các mô hình học tập suốt đời, không gian học tập số, sản phẩm học tập và sáng kiến có khả năng ứng dụng trong thực tiễn; từng bước hình thành hệ sinh thái học tập suốt đời phù hợp với đặc điểm của Thủ đô.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động trong Tuần lễ được tổ chức thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, an toàn, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị; kết hợp linh hoạt giữa trực tiếp, trực tuyến và trực tiếp kết hợp trực tuyến; không phô trương, hình thức, không chồng chéo với các hoạt động khác, không ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, sản xuất, kinh doanh và công tác chuyên môn.

- Nội dung hoạt động được lựa chọn trên cơ sở nhu cầu học tập thực tế của người học, người lao động và Nhân dân; xác định rõ mục tiêu, nội dung, đối tượng, sản phẩm, thời gian, đơn vị chủ trì và nguồn lực thực hiện; ưu tiên các hoạt động có khả năng duy trì, nhân rộng sau Tuần lễ.

- Việc ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo phải bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và trung thực học thuật; các sản phẩm có sử dụng trí tuệ nhân tạo phải được kiểm tra, kiểm chứng và xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện.

- Ưu tiên khai thác các học liệu, tài liệu đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành, phê duyệt hoặc thẩm định; tận dụng các nền tảng số, cổng/trang thông tin điện tử và công cụ hiện có, hạn chế phát sinh đầu tư, xây dựng hệ thống mới khi chưa cần thiết.

- Khuyến khích các hoạt động hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người lao động, người dân có ít cơ hội tiếp cận công nghệ và các nhóm yếu thế; bảo đảm cơ hội học tập bình đẳng cho mọi người.

II. CHỦ ĐỀ

“Thực học, thực hành, làm chủ công nghệ số và trí tuệ nhân tạo để xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời”.

Một số thông điệp, khẩu hiệu tuyên truyền:

- “Thực học, thực hành - Làm chủ công nghệ - Kiến tạo tương lai số”;
- “Học đi đôi với hành, tri thức gắn với thực tiễn, học tập gắn với cống hiến”;
- “Tự học suốt đời - Đổi mới tư duy - Làm chủ công nghệ - Thích ứng với kỷ nguyên mới”;
- “Mỗi người dân một kỹ năng số thiết thực; mỗi cơ quan, đơn vị một sáng kiến học tập”;
- “Mỗi người dân là một công dân học tập, mỗi cơ quan, đơn vị là một đơn vị học tập”.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Thời gian

Tuần lễ được tổ chức từ ngày 01/10/2026 đến hết ngày 07/10/2026. Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ được tổ chức vào ngày 01/10/2026, khuyến khích gắn với Ngày Khuyến học Việt Nam 02/10/2026 hoặc lồng ghép với các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và các sự kiện giáo dục, văn hóa của địa phương.

2. Phạm vi

Tuần lễ được tổ chức trên địa bàn toàn Thành phố, với sự tham gia của các cơ sở giáo dục; trung tâm học tập cộng đồng; thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa - giáo dục; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức, thiết chế khác có liên quan.

3. Hình thức tổ chức

Các hoạt động được tổ chức linh hoạt bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp với trực tuyến; theo địa bàn dân cư, theo cụm, tại cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, thư viện, nhà văn hóa, doanh nghiệp và các không gian học tập phù hợp.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Căn cứ nhu cầu thực tế của người học, các địa phương, cơ quan, đơn vị lựa chọn nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm và đối tượng người tham gia các hoạt động trong Tuần lễ cho phù hợp; chú trọng các nhóm ít có cơ hội tiếp cận học tập và công nghệ.

1. Tổ chức Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ điều kiện thực tế tổ chức Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ với nội dung ngắn gọn, thiết thực, tập trung tuyên truyền chủ đề Tuần lễ; giới thiệu các mô hình, sáng kiến, sản phẩm học tập tiêu biểu.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên và Nhân dân lựa chọn ít nhất một kỹ năng số thiết thực để học tập, thực hành và ứng dụng trong công việc, học tập hoặc đời sống.

- Giới thiệu, hướng dẫn và trải nghiệm các sản phẩm học tập số, học liệu mở, công cụ công nghệ, giải pháp ứng dụng công nghệ và các mô hình phục vụ cộng đồng.

2. Đối với các cơ sở giáo dục

- Tổ chức các hoạt động khuyến khích tự học, đọc sách, nghiên cứu, trải nghiệm, thực hành và vận dụng kiến thức vào học tập, lao động và đời sống; phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, hợp tác, năng lực số và năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm.

- Tăng cường các hoạt động học tập gắn với thực tiễn, dự án học tập, trải nghiệm và giải quyết các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;

khuyến khích đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng coi trọng năng lực vận dụng, sản phẩm và quá trình học tập.

- Hướng dẫn người học sử dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với độ tuổi, trình độ và nhu cầu; chú trọng kỹ năng kiểm chứng thông tin, nhận diện nội dung giả mạo, trích dẫn nguồn, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện tin giả và sử dụng trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm. Không yêu cầu người học sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo khi chưa được hướng dẫn về mục đích, giới hạn, rủi ro và trách nhiệm.

- Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm học tập cộng đồng tổ chức các khóa học ngắn hạn, chuyên đề, tư vấn học tập, hướng nghiệp, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, kỹ năng khởi nghiệp và kỹ năng thích ứng với thị trường lao động.

3. Đối với trung tâm học tập cộng đồng

UBND cấp xã chỉ đạo trung tâm học tập cộng đồng tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp, chuyên đề, diễn đàn, hoạt động trải nghiệm phù hợp với nhu cầu học tập của Nhân dân, tập trung vào:

- Kỹ năng số thiết yếu; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm an toàn, bảo mật trên môi trường mạng; phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng; thương mại điện tử; quản lý tài chính cá nhân; ứng dụng công nghệ trong lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Hướng dẫn người dân tìm kiếm, lựa chọn, kiểm chứng và khai thác thông tin, học liệu số phục vụ học tập, lao động và đời sống.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục, thư viện, doanh nghiệp, Hội Khuyến học, Đoàn Thanh niên, Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng phù hợp khác tại địa phương để hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm ít có cơ hội tiếp cận công nghệ.

4. Đối với thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và thiết chế văn hóa - giáo dục

- Tổ chức không gian đọc, không gian học tập số, ngày hội công nghệ, hoạt động giới thiệu sách, sách điện tử, sách nói, học liệu mở và tư liệu địa phương.

- Khuyến khích xây dựng hoặc giới thiệu “Không gian học tập số và trải nghiệm trí tuệ nhân tạo” phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tổ chức giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm học tập giữa các thế hệ; phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật sử dụng thiết bị thông minh, nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến.

5. Đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

- Tổ chức hoặc tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, năng lực số và đổi mới sáng tạo phù hợp với vị trí việc làm.

- Xây dựng mô hình “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập”, văn hóa chia sẻ tri thức trong cơ quan, đơn vị.

- Doanh nghiệp phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường

xuyên xác định nhu cầu kỹ năng, tổ chức đào tạo tại chỗ, đào tạo lại, đào tạo nâng cao, giúp người lao động thích ứng với chuyển đổi số, tự động hóa và yêu cầu mới của nghề nghiệp.

6. Một số mô hình hoạt động gắn với nhu cầu học tập thực tế của người dân và người lao động

a) Xây dựng “Bản đồ cơ hội học tập”

Khuyến khích UBND cấp xã xây dựng, công bố và cập nhật “Bản đồ cơ hội học tập” hoặc danh mục cơ hội học tập trên địa bàn, giới thiệu các địa chỉ, chương trình và cơ hội học tập như:

- Trung tâm học tập cộng đồng;
- Thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa;
- Các lớp học, chương trình giáo dục và khóa học trực tuyến;
- Điểm hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến và kỹ năng số;
- Địa chỉ tư vấn học nghề, việc làm;
- Các hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Khuyến khích công bố bằng mã QR, cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số hoặc bản in tại các địa điểm công cộng; không yêu cầu xây dựng ứng dụng mới nếu có thể sử dụng nền tảng hiện có.

b) Tổ chức “Điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo”

Khuyến khích các địa phương tổ chức “Điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo” hoặc mô hình tương tự để người dân, người lao động, người học được hướng dẫn và thực hành các kỹ năng thiết thực như:

- Nhận diện cuộc gọi, tin nhắn, hình ảnh, video, giọng nói giả mạo;
- Kiểm tra độ tin cậy của thông tin;
- Sử dụng dịch vụ công trực tuyến;
- Cài đặt quyền riêng tư, xác thực hai yếu tố;
- Sử dụng trí tuệ nhân tạo cho các nhiệm vụ phù hợp;
- Nhận biết dữ liệu cần bảo vệ, không đưa vào công cụ trí tuệ nhân tạo;
- Phòng tránh các rủi ro phổ biến trên môi trường số.

Việc hỗ trợ phải bảo đảm an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư; không tiếp nhận mật khẩu, mã xác thực, mã PIN, thông tin tài khoản ngân hàng hoặc thực hiện giao dịch tài chính thay cho người dân; không cài đặt phần mềm, ứng dụng hoặc tiện ích không rõ nguồn gốc.

c) Hoạt động trải nghiệm về an toàn trên môi trường số

Khuyến khích tổ chức các trò chơi giáo dục, thảo luận tình huống, hoạt động trải nghiệm về:

- Cuộc gọi giả danh cơ quan chức năng; tin nhắn trúng thưởng;
- Mã QR giả mạo; yêu cầu chuyển tiền khẩn cấp;

- Hình ảnh, video, giọng nói giả mạo;
- Thư điện tử hoặc đường dẫn lạ;
- Thông tin, khuyến nghị do trí tuệ nhân tạo tạo ra nhưng không có nguồn đáng tin cậy.

Qua đó hình thành kỹ năng nhận diện rủi ro, kiểm chứng thông tin, lựa chọn cách xử lý an toàn và ứng xử văn minh trên môi trường số.

7. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Tăng cường tuyên truyền trước, trong và sau Tuần lễ trên cổng/trang thông tin điện tử, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội và các phương thức phù hợp.
- Tăng cường sử dụng sản phẩm truyền thông số, mã QR, đồ họa thông tin, video ngắn, chương trình phát thanh trên nền tảng số, tọa đàm trực tuyến và học liệu mở.
- Tập trung giới thiệu các sản phẩm, câu chuyện, gương điển hình, mô hình học tập có hiệu quả và có khả năng duy trì, nhân rộng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Tuần lễ được bảo đảm từ:

- Dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao theo phân cấp ngân sách;
- Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; không huy động đóng góp bắt buộc của người học, cha mẹ người học và Nhân dân dưới bất kỳ hình thức nào.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND Thành phố ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026.
- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động thiết thực, phù hợp với chủ đề Tuần lễ.
- Phối hợp với Hội Khuyến học Hà Nội, các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã, cơ quan báo chí và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động; giới thiệu, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, sáng kiến, sản phẩm tiêu biểu;
- Tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn Thành phố, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Hội Khuyến học Hà Nội

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền, vận động các cấp Hội, hội viên và Nhân dân tham gia Tuần lễ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Khuyến học cấp xã phối hợp với UBND cấp xã, các cơ sở giáo dục và trung tâm học tập cộng đồng triển khai các hoạt động.
- Phối hợp phát hiện, giới thiệu và nhân rộng các mô hình gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập và công dân học tập tiêu biểu.

3. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động của Tuần lễ bảo đảm thiết thực, hiệu quả.
- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các tổ chức thành viên hưởng ứng và tham gia tích cực các hoạt động của Tuần lễ theo ngành, lĩnh vực phụ trách.
- Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị được học tập, cập nhật kiến thức, kỹ năng số và kỹ năng nghề nghiệp.

4. UBND phường, xã

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức các hoạt động trong Tuần lễ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tổ chức Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ.
- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, thư viện, nhà văn hóa và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động theo chủ đề Tuần lễ.
- Khuyến khích xây dựng “Bản đồ cơ hội học tập”, “Điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo” và các mô hình học tập phù hợp với nhu cầu thực tế của người dân tại địa phương. Quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người lao động và các nhóm ít có cơ hội tiếp cận công nghệ.
- Bố trí kinh phí theo phân cấp; huy động các nguồn lực hợp pháp để tổ chức hoạt động.
- Kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả; biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các tập thể, cá nhân, mô hình, sáng kiến có hiệu quả.

5. Các cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng và đơn vị liên quan

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động, xác định rõ mục tiêu, nội dung, sản phẩm, người phụ trách, nguồn lực và thời gian thực hiện.
- Tổ chức các hoạt động an toàn, thiết thực, phù hợp với người học, người dân và điều kiện của đơn vị.
- Thống kê số người tham gia, số người thụ hưởng, sản phẩm, mô hình, học liệu được hình thành; cung cấp minh chứng phù hợp.
- Sau Tuần lễ tiếp tục duy trì các hoạt động, mô hình và sản phẩm có hiệu quả; đánh giá khả năng duy trì, nhân rộng.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố; UBND phường, xã; các cơ sở giáo dục và đơn vị liên quan báo cáo kết quả tổ chức Tuần lễ về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/10/2026.

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 của thành phố Hà Nội. UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố; UBND phường, xã; các cơ sở giáo dục; trung tâm học tập cộng đồng; thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./. *he*

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo; *to*
- Thường trực Thành ủy; *W*
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban VHXH-HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể trong Thành phố;
- UBND phường, xã;
- VPUB: CVP, các Phó Chánh Văn phòng; các phòng: KGVX, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thu Hà

PHỤ LỤC
BIỂU MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ TỔ CHỨC
TUẦN LỄ HƯỞNG ỨNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 22/9/2026 của UBND Thành phố)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
ĐỊA PHƯƠNG/ĐƠN VỊ..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-... , ngày tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026

Kính gửi:

Thực hiện Công văn số ngày ... /9/2026 của UBND Thành phố về việc tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 (sau đây gọi tắt là Tuần lễ), địa phương/đơn vị... báo cáo kết quả tổ chức thực hiện như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Địa phương/Đơn vị:
2. Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ cấp xã (nếu có):
 - Thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức:
 - Cơ quan chủ trì và đơn vị phối hợp:
 - Số người tham dự; hoạt động, sản phẩm hoặc thông điệp tiêu biểu:
3. Đặc điểm, điều kiện của địa phương có ảnh hưởng đến việc tổ chức Tuần lễ (nếu có):

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

TT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Nội dung chỉ đạo, hướng dẫn chủ yếu
1				
2				

2. Công tác phối hợp, huy động nguồn lực, kiểm tra và đôn đốc

a) Nêu cơ chế và kết quả phối hợp; kết quả huy động các nguồn lực hợp pháp; việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai; các biện pháp bảo đảm tổ chức thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức.

.....

b) Báo cáo kết quả về việc phối hợp tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời gắn với Ngày Khuyến học Việt Nam 02/10/2026

.....

3. Xác định và đáp ứng nhu cầu học tập

Nêu phương pháp và phạm vi xác định nhu cầu; các nhóm nhu cầu chính; nội dung, hình thức hoặc mô hình được lựa chọn, điều chỉnh trên cơ sở nhu cầu đã xác định; cách thức tiếp nhận và sử dụng phản hồi của người tham gia.

.....

4. Đánh giá chung về công tác triển khai

Đánh giá mức độ tham gia, sự phù hợp với điều kiện địa phương/đơn vị; việc bảo đảm an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, quyền liên quan và trung thực học thuật trong hoạt động có ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo; việc thực hiện quy định về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và trách nhiệm của đơn vị, cá nhân tham gia tổ chức.

.....

III. KẾT QUẢ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TT	Nhóm hoạt động	Nội dung cần báo cáo	Kết quả thực hiện
1	Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ	Số lượng các hoạt động; địa điểm; hình thức; số người tham dự; nội dung, sản phẩm hoặc hoạt động trải nghiệm tiêu biểu	
2	Hoạt động tại cơ sở giáo dục	Số lượng hoạt động; số cơ sở; số người học, nhà giáo tham gia; hoạt động tự học, đọc sách, nghiên cứu, trải nghiệm, thực hành, dự án học tập; sản phẩm tiêu biểu	
3	Hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng	Số lớp, chuyên đề; số người tham gia; nhóm được hỗ trợ; nội dung về kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến, an toàn trên môi trường mạng, ứng dụng công nghệ trong lao động, sản xuất và đời sống	
4	Hoạt động về năng lực số và sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm	Số lớp, chuyên đề; số người được hướng dẫn; số điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo; số lượt người dân được tư vấn, hỗ trợ; hoạt động trải nghiệm về an toàn trên môi trường số; kết quả ứng dụng	
5	Bản đồ hoặc danh mục cơ hội học tập	Hình thức công bố; số địa chỉ, cơ hội học tập được cập nhật; tần suất cập nhật; phản hồi của người sử dụng	

6	Hoạt động tại thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và thiết chế văn hóa - giáo dục	Số hoạt động; số lượt người tham gia; không gian đọc, không gian học tập số; học liệu, sản phẩm được đưa vào sử dụng	
7	Hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và hỗ trợ nhóm yếu thế	Số lượng hoạt động; số cán bộ, người lao động được hỗ trợ; đào tạo lại, bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng; địa bàn, đối tượng và số người thuộc nhóm yếu thế, nhóm ít có cơ hội tiếp cận công nghệ được hỗ trợ	
8	Hoạt động thông tin, tuyên truyền	Số tin, bài, phóng sự, sản phẩm truyền thông số; hình thức; lượt tiếp cận (nếu có thống kê); câu chuyện, gương điển hình hoặc mô hình tiêu biểu	

IV. KẾT QUẢ ĐỊNH LƯỢNG

1. Quy ước thống kê

- Báo cáo theo số người, hạn chế trùng lặp. Trường hợp chưa loại trừ được trùng lặp, ghi theo lượt người và nêu rõ cách thống kê tại cột “Ghi chú”.

- “Người thụ hưởng trực tiếp” là người được hướng dẫn, hỗ trợ hoặc trực tiếp sử dụng sản phẩm, dịch vụ, học liệu của hoạt động Tuần lễ.

- Các chỉ tiêu thành phần không cộng dồn vào tổng số người tham gia hoặc số người thụ hưởng trực tiếp.

- Nếu một chỉ tiêu không phát sinh, ghi “0”; không để trống.

2. Bảng chỉ tiêu định lượng

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Ghi chú / cách thống kê
1	Số cơ sở giáo dục tham gia tổ chức hoạt động	cơ sở		
2	Số thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và thiết chế văn hóa - giáo dục tham gia	đơn vị		
3	Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia	đơn vị		
4	Tổng số hoạt động đã tổ chức	hoạt động		
5	Tổng số người tham gia	người		Trường hợp báo cáo theo lượt người, ghi rõ

6	Số người thụ hưởng trực tiếp	người		Không cộng trùng khi tổng hợp
7	Số lớp, chuyên đề về kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến và an toàn trên môi trường mạng	lớp/chuyên đề		
8	Số người được hướng dẫn nhận biết, sử dụng, kiểm chứng thông tin và sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm	người		Chỉ tiêu thành phần, không cộng dồn
9	Số điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo được tổ chức	điểm		Ghi rõ trực tiếp/trực tuyến/kết hợp
10	Số lượt người dân được tư vấn, hướng dẫn hoặc hỗ trợ trực tiếp	lượt		Một người có thể phát sinh nhiều lượt
11	Số người thuộc nhóm yếu thế, nhóm ít có cơ hội tiếp cận công nghệ được hỗ trợ	người		Ghi rõ người cao tuổi, người khuyết tật, người dân vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số
12	Số địa chỉ, cơ hội học tập được cập nhật trên bản đồ hoặc danh mục cơ hội học tập	địa chỉ		
13	Số học liệu, tài nguyên số, sản phẩm số và không gian học tập số được đưa vào sử dụng	sản phẩm		Ghi rõ cơ cấu
14	Số mô hình, sáng kiến có khả năng duy trì, nhân rộng sau Tuần lễ	mô hình/sáng kiến		
15	Số tin, bài, phóng sự và sản phẩm truyền thông số đã đăng, phát	sản phẩm		

V. SẢN PHẨM, MÔ HÌNH VÀ MINH CHỨNG

1. Danh mục sản phẩm, mô hình, học liệu hoặc giải pháp tiêu biểu

Liệt kê tối đa 05 sản phẩm, mô hình hoặc giải pháp tiêu biểu, ưu tiên các sản phẩm, mô hình có tác động thực tế và khả năng duy trì, nhân rộng. Trường hợp không có, ghi rõ “Không có”.

TT	Tên sản phẩm/mô hình/giải pháp	Đơn vị chủ trì	Địa bàn/đối tượng thụ hưởng	Kết quả, tác động và khả năng nhân rộng	Đường dẫn/mã QR minh chứng
1					
2					
...					

2. Minh chứng

Đường dẫn hoặc mã QR đến hình ảnh, video, tin bài, học liệu, sản phẩm hoặc tài liệu minh chứng:

Đường dẫn, mã QR phải còn khả năng truy cập; bảo đảm không công khai dữ liệu cá nhân không cần thiết, thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước hoặc nội dung vi phạm quy định về quyền tác giả, quyền liên quan.

3. Đánh giá khả năng duy trì, nhân rộng

Nêu ngắn gọn khả năng duy trì, nhân rộng và tác động thực tế của sản phẩm, mô hình tiêu biểu; đối với mô hình “Điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo”, nêu rõ địa điểm, lực lượng hỗ trợ, phương thức tiếp nhận yêu cầu, quy trình bảo vệ dữ liệu và khả năng tổ chức định kỳ sau Tuần lễ.

.....

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

TT	Nguồn kinh phí	Dự toán (đồng, nếu có)	Kinh phí đã sử dụng (đồng)	Ghi chú
1	Ngân sách nhà nước được giao theo phân cấp			
2	Nguồn lồng ghép từ chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan			
3	Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác			
	Tổng cộng			

Đánh giá việc quản lý, sử dụng kinh phí:

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật:

.....

2. Tác động, chuyển biến:

Nêu cụ thể tác động đối với người học, nhà giáo, người lao động và Nhân dân về nhận thức, tinh thần tự học, năng lực số, khả năng tiếp cận học liệu, dịch

vụ học tập và khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng vào học tập, công việc, lao động, sản xuất, kinh doanh hoặc đời sống; đánh giá mức độ phù hợp của hoạt động với nhu cầu đã xác định và phản hồi của người tham gia.

.....

3. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

.....

4. Bài học kinh nghiệm:

.....

VIII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo/ Sở Giáo dục và Đào tạo:

2. Đối với UBND Thành phố:

3. Về chủ đề, nội dung và hình thức tổ chức Tuần lễ năm tiếp theo:

Trên đây là báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động trong Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026. Địa phương/đơn vịtrân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để tổng hợp);
- Lưu: VT,

GIÁM ĐỐC

LÃNH ĐẠO ĐỊA PHƯƠNG/ĐƠN VỊ

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)